

PHỤ LỤC

Mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

(Kèm theo Quyết định số: 39 /2017/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
1	Lập nhiệm vụ, dự án:			
a	Lập nhiệm vụ	Nhiệm vụ	1,500	
b	Lập dự án	Dự án	3.000 - 5000	<i>Tùy theo tính chất dự án</i>
c	Lập dự án có tính chất như dự án đầu tư		Áp dụng theo quy định như nguồn vốn đầu tư	
2	Họp hội đồng xét duyệt dự án, nhiệm vụ (nếu có)	Buổi họp		
a	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	500	<i>Không tính chi họp hội đồng đối với nhiệm vụ được giao thường xuyên hàng năm</i>
b	Thành viên, thư ký	Người/buổi	300	
c	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	100	
d	Nhận xét đánh giá của ủy viên phân biện	Bài viết	500	
đ	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng	Bài viết	300	
3	Lấy ý kiến thẩm định dự án bằng văn bản của chuyên gia và nhà quản lý (tối đa không quá 5 bài viết)	Bài viết	500	<i>Trường hợp không thành lập Hội đồng</i>
4	Điều tra, khảo sát			
a	Lập mẫu phiếu điều tra	Phiếu mẫu được duyệt	500	
b	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin			
-	Cá nhân	Phiếu	50	
-	Tổ chức	Phiếu	100	
c	Chi cho điều tra viên; công quan trắc, khảo sát, lấy mẫu (trường hợp thuê ngoài)	Người/ngày công	Mức tiền công 1 người/ngày bằng 150% mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm thuê ngoài (22 ngày)	

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
d	Chi cho người dẫn đường	Người/ngày	70	<i>Chỉ áp dụng cho điều tra thuộc vùng núi cao, vùng sâu cần có người địa phương dẫn đường và người phiên dịch cho điều tra viên</i>
đ	Chi cho người phiên dịch tiếng dân tộc	Người/ngày	150	
5	Báo cáo tổng kết dự án, nhiệm vụ:			<i>Tùy theo tính chất quy mô dự án</i>
a	Nhiệm vụ	Báo cáo	3.000-5000	
b	Dự án	Báo cáo	10.000-15.000	
6	Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, Hội đồng thẩm định quy hoạch bảo vệ môi trường, Hội đồng thẩm định khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, theo quyết định của cấp có thẩm quyền (nếu có)			
a	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	700	
b	Phó Chủ tịch Hội đồng (nếu có)	Người/buổi	500	
c	Ủy viên, thư ký hội đồng	Người/buổi	300	
d	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	100	
đ	Bài nhận xét của ủy viên phản biện	Bài viết	500	
e	Bài nhận xét của ủy viên hội đồng (nếu có)	Bài viết	300	
g	Ý kiến nhận xét, đánh giá của chuyên gia, nhà quản lý đối với các báo cáo đã được chủ đầu tư hoàn thiện theo ý kiến của Hội đồng (số lượng nhận xét do cơ quan thẩm định quyết định nhưng không quá 03 bài viết)	Bài viết	300	
7	Hội thảo khoa học (nếu có)	Người/buổi hội thảo		
a	Người chủ trì	Người/buổi hội thảo	500	
b	Thư ký hội thảo	Người/buổi hội thảo	300	
c	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi hội thảo	100	
d	Báo cáo tham luận	Bài viết	300	
8	Hội đồng nghiệm thu dự án, nhiệm vụ			
a	Nghiệm thu nhiệm vụ:			
-	Chủ tịch hội đồng	Người/buổi	300	
-	Thành viên, thư ký	Người/buổi	200	
b	Nghiệm thu dự án:			
-	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	700	
-	Thành viên, thư ký hội đồng	Người/buổi	300	

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
-	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	Bài viết	500	
-	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng (nếu có)	Bài viết	300	
-	Đại biểu được mời tham dự		100	
9	Chi giải thưởng môi trường			
a	Tổ chức			
-	Giải nhất		10,000	
-	Giải nhì		8,000	
-	Giải ba		6,000	
-	Giải khuyến khích		3,000	
b	Cá nhân			
-	Giải nhất		5,000	
-	Giải nhì		4,000	
-	Giải ba		3,000	
-	Giải khuyến khích		1,000	

|